

**Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt**  
(Áp dụng cho đơn vị sử dụng nước)

**A. THÔNG TIN CHUNG**

- Tên đơn vị sử dụng nước: Công ty TNHH Canon Việt Nam
- Địa chỉ: Lô A1, Khu công nghiệp Thăng Long, xã Thiên Lộc, Hà Nội, Việt Nam
- Công suất bể chứa: Bể 1: 68 m<sup>3</sup>; Bể 2: 244 m<sup>3</sup>
- Tổng số dân được cung cấp nước: khoảng 7800
- Tên đơn vị cấp nước: Khu công nghiệp Thăng Long
- Thời gian kiểm tra: ngày 21 tháng 01 năm 2026
- Số mẫu và vị trí lấy mẫu nước:
  - Mẫu nước sạch tại bể 1.
  - Mẫu nước sạch tại bể 2.
  - Mẫu nước sạch tại vòi rửa tay trong nhà máy 1.
  - Mẫu nước sạch tại vòi rửa tay trong nhà máy 2.

**B. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC**

TT	Mã số mẫu, lấy mẫu Các thông số	1	2	3	4	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa cho phép	Đánh giá (đạt/không đạt)
	<b>Thông số nhóm A</b>							
	<i>a. Thông số vi sinh vật</i>							
1	Coliform tổng số	0	0	0	0	CFU/100 mL	< 1	Đạt
2	<i>E. coli</i> hoặc Coliform chịu nhiệt	0	0	0	0	CFU/100 mL	< 1	Đạt
	<i>b. Thông số cảm quan và hoá học</i>							
3	Màu sắc	KPH	KPH	KPH	KPH	TCU	15	Đạt

4	Mùi	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	-	Không có mùi lạ	Đạt
5	pH	7.09	7.12	7.15	6.96	-	Trong khoảng 6,0-8,5	Đạt
6	Độ đục	KPH	KPH	KPH	KPH	NTU	2	Đạt
7	Asen (Arsenic) (As)	KPH	KPH	KPH	KPH	mg/L	0,01	Đạt
8	Clo dư tự do	0.27	0.25	0.24	0.22	mg/L	Trong khoảng 0,2-1,0	Đạt
9	Permanganat	0.4	0.3	0.4	0.2	mg/L	2	Đạt
10	Amoni (NH <sub>3</sub> và NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> tính theo N)	KPH	KPH	KPH	KPH	mg/L	1	Đạt
<b>Thông số nhóm B</b>								
1	Trực khuẩn mũ xanh ( <i>Pseudomonas aeruginosa</i> )	0	0	0	0	CFU/100mL	< 1	Đạt
2	Tụ cầu vàng ( <i>Staphylococcus aureus</i> )	0	0	0	0	CFU/100mL	< 1	Đạt

**D. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC (nếu có)**

Không có

**Đ. ĐỀ NGHỊ (nếu có):**

Không có

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2026

**Người lập**

(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Nguyễn Quốc Khánh